TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2023/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 28 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 22/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Anh Vũ Bảo S

2- Chị Bùi Thị Ph

Cùng nơi cư trú: Tổ 9, phường Đằng H, quận Hải A, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Bảo S và chị Bùi Thị Ph kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 10/4/2008, tại Ủy ban nhân dân phường Trần Thành Ng, quận Kiến A, thành phố Hải Phòng, tuân theo các quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình, nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách, lối sống của vợ chồng không hòa hợp. Nay, xét thấy tình cảm vợ chồng đã thực sự không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh S và chị Ph cùng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh S và chị Ph có 01 con chung là Vũ Quỳnh A, sinh ngày 21/7/2008. Anh S và chị Ph thỏa thuận: Chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng con chung, đến khi con đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con, anh S và chị Ph tự thỏa thuận hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Anh S và chị Ph tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh S và chị Ph thỏa thuận chị Ph chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

[5] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20/3/2023, ghi nhận việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của anh S và chị Ph gồm các nội dung từ [1] đến [4]. Xét việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Bảo S và chị Bùi Thị Ph cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Quỳnh A, sinh ngày 21/7/2008, đến khi con đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con, chị Ph và anh S tự thỏa thuận hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh S và chị Ph tự thỏa thuận.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Ph phải chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*). Chị Ph đã nộp đủ lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng Án phí, lệ phí Tòa án số 0004860 ngày 17/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- UBND phường Trần Thành Ng, quận Kiến A, Hải Phòng;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Thủy